

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN BA VÌ- TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33 /2020/HS-ST**

Ngày 27/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị D**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Hiếu và Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Duy liệu** - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Minh Hải** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 05 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/HSST ngày 06/05/2020 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXX – HSST ngày 13/5/2020 đối với bị cáo: **NGUYỄN NGỌC T** – Sinh ngày: 17/7/2003; Tên gọi khác: Không. HKTT: Thôn VGV - MQ-BV-HN.Trình độ văn hoá: 11/12;Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn Q SN:1967; Con bà: Khuất Thị D SN: 1975; T là con thứ hai trong gia đình có 02 anh em; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự : Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2./ Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo:

- Ông Nguyễn Văn Q - sinh năm 1967 (*bố đẻ của bị cáo T*)

Địa chỉ: Thôn VGV - xã MQ - Hện Ba Vì - TP.Hà Nội

3. Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Phan Hoàn S - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.

4. Đại diện Trường trung học phổ thông Minh Quang:

Ông Nguyễn Duy B - Hiệu trưởng Trường THPT Minh Quang.

Địa chỉ: xã Minh Quang - Hện Ba Vì - Thành phố Hà Nội

Ủy quyền cho ông Trần Văn S - Bí thư Đoàn Thanh niên của trường.

Địa chỉ: thôn 5, xã BT - Hện Ba Vì - Thành phố Hà Nội

4. Người bị hại:

- Anh ông Hoàng Văn T1 - sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Xuân Thọ - xã Minh Quang - Hện Ba Vì - tp Hà Nội

(*Anh T1 vắng mặt; ông Phan Hoàn S, anh Q, và anh S có mặt tại phiên tòa*).

NỘI D VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T và Hoàng Văn H (con trai ông Hoàng Văn T1) là bạn cùng lớp 11A8 trường THPT Minh Quang, Ba Vì. T biết H có 01 chiếc điện thoại Iphone 6Plus, khi đi học thì thường để điện thoại ở nhà và bố mẹ H thường xuyên vắng nhà vào buổi chiều nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. Khoảng 15 giờ ngày 19/12/2019, T đi xe máy điện đến khu vực nhà H ở thôn Xuân Thọ, Minh Quang, Ba Vì. T cất xe đạp điện ngoài cánh đồng ở gần đó và đi bộ về nhà H. T thấy cổng nhà H đóng nhưng cửa trong nhà vẫn mở, quan sát không có ai nên T đã trèo tường vào nhà H. T đi vào gian phòng khách quan sát và đã lấy trộm được 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus trên giường. T cất 02 chiếc điện thoại trên vào trong balo mang theo, định tẩu thoát nhưng do chớ nhà H sửa to nên T đã đi vòng ra khu vực chuồng lợn phía sau nhà và trèo qua tường bao sang nhà ông Lê Văn H1 (SN: 1969, là hàng xóm nhà ông T1) thì bị

ông H1 phát hiện và giữ T lại. Cùng lúc này, ông T1 cũng có mặt và T đã thừa nhận mình vừa trộm 02 chiếc điện thoại tại nhà ông T1 và đưa lại ông T1 02 chiếc điện thoại trên. Sau đó lực lượng Công an xã Minh Quang có mặt và đưa T về trụ sở làm việc.

Tại CQĐT, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 01/2019/KL-ĐGTS ngày 02/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Hện Ba Vì kết luận 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus trên có tổng giá trị: **3.900.000 đồng**.

Về vật chứng: - 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus thu giữ của Nguyễn Ngọc T;

Về dân sự: Ngày 21/02/2020, CQĐT đã trả lại 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus cho ông Hoàng Văn T1, ông T1 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Ngoài ra, ông T1 cũng có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc T.

* Bản cáo trạng số 32/2020/CT-KSĐT ngày 04 tháng 05 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì - TP. Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội D bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa giữ quyền công tố phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội D bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng khoản 1 điều 173; Điểm i,s khoản 1và khoản 2 điều 51; Điều 36; Điều 90; Điều 91, 100 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Ngày 21/02/2020, CQĐT đã trả lại 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus cho ông Hoàng Văn T1 nên không đề nghị xem xét.

Về dân sự: Anh Hoàn Văn T1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí ý kiến như Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Về điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt nhất trí như ý kiến của Kiểm sát viên.

Đại diện nhà trường anh Trần Văn S ý kiến cũng mong muốn Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội tiếp tục đi học và sửa chữa lỗi lầm làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về hành vi, Q định của Cơ quan điều tra Công an Hện Ba Vì, điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T1 hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Q định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã T1 hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

** Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 19/12/2019, lợi dụng sự sơ hở nhà anh Hoàng Văn T1 ngủ trưa trong nhà, cửa không đóng chỉ khóa cổng bên ngoài. T đã trèo tường vào nhà anh T1 đi đến gian phòng khách lấy 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus để trên giường đúc vào trong balo mang theo rồi đi ra trèo qua tường bao sang nhà ông Lê Văn H1 hàng xóm nhà ông T1 để tẩu thoát thì bị ông

H1 phát hiện và bắt quả tang. 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus trên được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Hện Ba Vì kết luận có tổng giá trị là: **3.900.000 đồng**. Hành vi của Nguyễn Ngọc T trong vụ án này đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản “ theo quy tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo đã lén lút trộm cắp gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại; Người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi sẽ được áp dụng điều 90 , điều 91 và điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua phân tích các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Ngọc T sinh ra trong gia đình nông dân thuần túy. Bản thân T đang là học sinh khá lớp 11A8 Trường PTTH Minh Quang Ba Vì - Hà Nội T cũng được nhà trường giáo dục phần nào về hiểu biết pháp luật. Xong chỉ vì lòng tham của bản thân thấy nhà anh Hoàng Văn T1 khóa cổng nhưng cửa nhà vẫn mở. T đã trèo tường vào trộm cắp tài sản của nhà anh T1. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài

sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại, điều kiện hoàn cảnh, kinh tế gia đình khó khăn, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Do vậy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ giao bị cáo về nơi trú, trường học để giám sát giáo dục cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, tạo cơ hội cho bị cáo tiếp tục học hết phổ thông.

Tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự quy định người bị kết án phải T1 hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ thu nhập từ 0.5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Xét thấy bị cáo là vị thành niên, đang đi học, không có thu nhập nên miễn phần khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian chấp hành bản án.

Tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng; Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là vị thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Anh Hoàng Văn T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Xét đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử không giải Q.

Vật chứng vụ án: 02 chiếc điện thoại Iphone 6Plus. Ngày 21/02/2020, CQĐT đã trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho ông Hoàng Văn T1 nên Hội đồng xét xử không áp dụng điều 46 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để giải Q

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Xử : T bố bị cáo **Nguyễn Ngọc T** phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

2/ Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 khoản điều 36, Điều 90, Điều 91, 100 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc T **06** (S) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án của bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Minh Quang- Hện Ba Vì nhận được Q định thi hành án và bản sao bản án.

+ Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T về Ủy ban nhân dân xã Minh Quang, Hện Ba Vì, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục bị cáo.

3/ Án phí : Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 ; khoản 1 điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật, người bào chữa cho bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Nơi nhận

- TANDTP. Hà Nội.
- VKSND Hện Ba Vì
- Công an Hện Ba Vì
- CCTHADS Ba vì.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị D